

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày: 10- 9 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thiệu Khắc Yên

Bà Nguyễn Thị Anh

- Thư ký phiên tòa : Bà Doãn Phương Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Trịnh Ngọc H, sinh ngày 21/9/1984

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Duy N (đã chết) và bà Lý Thị L (Lý Thị B L); Có vợ là Nguyễn Thị H M và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2019 đến ngày 17/5/2019 thay đổi bằng biện pháp tạm giam. " Có mặt"

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. " Có mặt"

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Quang H, sinh năm 1989 " Vắng mặt"

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Mạch Văn T, sinh năm 1990 " Vắng mặt"

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 19/01/2019 Trịnh Ngọc H đến nhà Bùi Quang H1 để mua ma túy, đến nơi H gặp Mạch Văn T, H hỏi mua ma túy và đưa cho T 200.000đồng, T đưa cho H 01 gói ma túy. Sau khi mua bán xong thì bị Tổ tuần tra của Công an huyện Nông Cống kiểm tra và phát hiện Trịnh Ngọc H tàng trữ trong người 01 gói ma túy, H khai nhận mua 200.000đ ma túy của Mạch Văn T. Sau đó, T tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy, H1 tự nguyện giao nộp 43 gói ma túy. Tổ công tác của Công an huyện Nông Cống đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, H1 và H đồng thời thu giữ và niêm phong số ma túy trên.

Quá trình điều tra, Mạch Văn T khai nhận khoảng gần 11 giờ, ngày 19/01/2019 Trịnh Ngọc H đến hỏi mua ma túy, T hỏi ý kiến H1 và được H1 đưa cho 03 tép ma túy, T bán cho H 01 tép với giá 200.000đ, sau đó bị Công an bắt quả tang, đồng thời thu giữ và niêm phong 02 gói ma túy của Mạch Văn T. Phong bì niêm phong ký hiệu M1.

Bùi Quang H1 khai nhận: Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 19/01/2019 khi H1 đang ở nhà thì có H đến hỏi mua ma túy, H1 đưa cho T 03 tép ma túy, T cầm ra ngoài bán cho H 01 tép được 200.000đ, sau đó bị Công an huyện Nông Cống bắt quả tang. Bùi Quang H1 tự nguyện giao nộp 43 gói ma túy, Công an huyện Nông Cống đã thu giữ và niêm phong số ma túy H1 giao nộp. Phong bì niêm phong ký hiệu M2.

Trịnh Ngọc H khai nhận: Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng và đã quen biết H1 từ trước nên khi đến nhà H1, thấy nhà đóng cửa, H gọi thì thấy T đi ra, H hỏi mua ma túy và đưa cho T 200.000đ, T đưa cho H 01 gói nhỏ ma túy, H ra về thì bị Công an huyện Nông Cống bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Nông Cống đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H đồng thời thu giữ và niêm phong số ma túy thu được trong người H, phong bì niêm phong ký hiệu M.

Theo kết luận giám định số 444/MT-PC09 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận:

- Chất bột dạng vụn cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,101g (Không phải một không một gam) loại: Heroine.

- Chất bột dạng vụn cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,175g (Không phải một bảy lăm gam) loại: Heroine.

- Chất bột dạng vụn cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 3,652g (ba phẩy sáu năm hai gam) loại: Heroine.

Sau khi phạm tội Trịnh Ngọc H bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định truy nã số 06/CSĐT ngày 31/01/2019. Ngày 14/5/2019 Trịnh Ngọc H đến đầu thú tại Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Đối với hành vi phạm tội của Mạch Văn T và Bùi Quang H1 đã được xử lý theo Bản án số 28/2019/HS-ST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Vật chứng vụ án:

- 01 bao gói niêm phong và 0,074g (không phẩy không bảy tư gam) chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M; 0,144g chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1; 3,272g chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Nguyễn Viết Hưng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 200.000đồng đã được xử lý theo Bản án số 28/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSNC, ngày 08/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đã truy tố Trịnh Ngọc H về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc H từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/5/2019

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đã được xử lý theo Bản án số 28/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, nên áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ tiền án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 12 tháng tù, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí HSST cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 19/01/2019 Trịnh Ngọc H đến nhà Bùi Quang H1 để mua ma túy sử dụng, đến nơi H gặp Mạch Văn T, H hỏi mua ma túy và đưa cho T 200.000đ, T đưa cho H 01 gói ma túy. Sau khi mua bán xong thì bị Tổ công tác của Công an huyện Nông Cống kiểm tra và phát hiện Trịnh Ngọc H tàng trữ trong người 01 gói ma túy, Tổ công tác của Công an huyện Nông Cống đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ và niêm phong số ma túy trên, phong bì niêm phong ký hiệu M.

Theo kết luận giám định số 444/MT-PC09 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận:

- Chất bột dạng vụn cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,101g (Không phẩy một không một gam) loại: Heroine.

Hành vi tàng trữ 0,101gam heroin của Trịnh Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đối với bị cáo Trịnh Ngọc H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng của Trịnh Ngọc H gây tác hại trước hết cho chính bị cáo, sau đó là gia đình và xã hội. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc của bản thân người nghiện và gia đình, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú theo quy định tại s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để trừng trị và giáo dục bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án: Đã được xử lý theo Bản án số 28/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc H, phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Ngọc H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/5/2019.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ tiền án phí HSST cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- THADS huyện Nông Cống;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn

